

Họ tên:

Lớp 1...

Toán – Tuần 8

Đánh dấu ✓ vào đáp án đúng.

I. Phần trắc nghiệm. (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số? (0,5 điểm)

0 2 4 ? 8 10

A. 5

☐

B. 6

☐

C. 7

☐

D. 9

☐

Câu 2. Số? (1,5 điểm)

a. Bên phải



có ?



A. 3

☐

B. 6

☐

C. 5

☐

D. 4

☐

b. Phía sau



có ?



A. 6

☐

B. 9

☐

C. 8

☐

D. 10

☐

c. Cây nào có nhiều quả nhất? (điền dấu (✓) vào ☐ dưới cây đó)



Câu 3. Số? (0,5 điểm)

3 < 2 + ? < 5

A. 1

☐

B. 2

☐

C. 3

☐

D. 4

☐

Câu 4. Số? (0,5 điểm)

A. 8

☐

B. 6

☐

C. 7

☐

D. 9

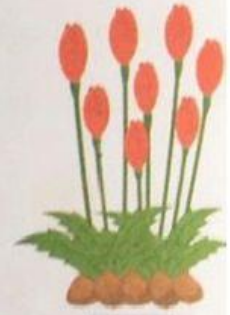
☐

Có ? hình vuông.



II. Phần tự luận. (7 điểm)

Bài 1. Số ? (1 điểm)



Bài 2. Số ? (2 điểm)

$1 + 4 = \boxed{}$

$4 + 4 = \boxed{}$

$6 + 3 = \boxed{}$

$0 + 5 = \boxed{}$

Bài 3. Số ? (1 điểm)

$2 + \boxed{} = 3$

$5 = \boxed{} + 2$

Bài 4. > ; < ; = ? (1 điểm)

$10 \boxed{} 2 + 5$

$2 + 4 \boxed{} 3 + 3$

Bài 5. Sắp xếp các số 5, 2, 10, 7 theo thứ tự từ lớn đến bé: (1 điểm)

$\boxed{}$	$\boxed{}$	$\boxed{}$	$\boxed{}$
------------------------	------------------------	------------------------	------------------------

Bài 6. Viết phép tính thích hợp với bức tranh: (1 điểm)



$\boxed{}$	$\boxed{}$	$\boxed{}$	$\boxed{}$	$\boxed{}$
------------------------	------------------------	------------------------	------------------------	------------------------